**1. CÔNG BỐ ĐƯA BẾN XE KHÁCH VÀO KHAI THÁC**

**1.1. Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

| **TT** | **Trình tự thực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời gian giải quyết** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | Công dân nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện Tỉnh số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút. |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính** | Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở GTVT kiểm tra thành phần hồ sơ:  + Nếu hồ sơ nộp chưa đầy đủ thì hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo quy định.  + Nếu hồ sơ đã nộp đầy đủ thì viết giấy hẹn ngày trả kết quả cho người nộp hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phận chuyên môn xử lý.  Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ hoặc giấy hẹn ngày đến nhận kết quả qua đường bưu điện cho công dân. | Chuyển hồ sơ đầy đủ đến bộ phận chuyên môn trong ngày làm việc hoặc vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 16 giờ hàng ngày. |
| **Bước 3** | Giải quyết thủ tục hành chính | Bộ phận chuyên môn kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ | Trong thời gian không quá 15 (bảy) làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định**,** trong đó: |
| + Nếu hồ sơ không đạt thì có văn bản trả lời cho người nộp hồ sơ biết lý do không đạt. Trường hợp nộp hồ sơ qua đường bưu điện thì gửi văn bản trả lời lý do không đạt qua đường bưu điện cho công dân. | Trong thời gian 15 (bảy); ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ có văn bản gửi tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ |
| + Nếu hồ sơ đạt thì làm thủ tục cấp giấy phép cho tổ chức, cá nhân và chuyển về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trả hồ sơ cho người nộp. | Trong thời gian không quá 15 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định**,** trong đó: |
| * Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp | **0,5 ngày** |
| * Giải quyết hồ sơ, trong đó: | **14 ngày** |
| + Chuyên viên | 10 ngày |
| + Lãnh đạo phòng | 02 ngày |
| + Lãnh đạo Sở | 02 ngày |
| Chuyển bộ trả kết quả đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp | 0,5 ngày |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Công dân đến nhận kết quả và hoàn trả giấy hẹn cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.  Tổ chức, cá nhân nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện đến Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ: Tòa nhà Bưu điện Tỉnh số 85, đường Nguyễn Huệ, Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (Mặt tiền đường Lý Thường Kiệt). | - Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  - Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc.  - Thứ bảy từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút. |

**1.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

**- Công bố lần đầu gồm:**

+ Giấy đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của QCVN 45:2012/BGTVT.

+ Văn bản chấp thuận đấu nối đường ra, vào bến xe khách với đường giao thông của cơ quan có thẩm quyền.

+ Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể bến xe khách.

+ Quyết định cho phép đầu tư xây dựng của cơ quan có thẩm quyền

+ Biên bản nghiệm thu xây dựng.

+ Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của bến xe khách theo phụ lục 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015.

+ Quy chế quản lý khai thác bến xe khách do đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách ban hành.

**- Công bố lại gồm:**

+ Văn bản đề nghị công bố lại bến xe khách theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của QCVN 45:2012/BGTVT.

+ Bản vẽ bố trí mặt bằng tổng thể các công trình xây dựng, cải tạo bến xe khách (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).

+ Quyết định cho phép đầu tư xây dựng, cải tạo của cơ quan có thẩm quyền (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).

+ Biên bản nghiệm thu các công trình xây dựng, cải tạo (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).

+ Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn này với các công trình của bến xe khách (nếu có thay đổi so với lần công bố trước).

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**1.3. Cơ quan thực hiện:**

Sở Giao thông vận tải Đồng Tháp.

**1.4. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: cá nhân, tổ chức.

**1.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

Quyết định công bố đưa bến xe khách vào khai thác.

**1.6. Lệ phí:**

không có

**1.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Giấy đề nghị công bố đưa bến xe khách vào khai thác theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 của QCVN 45:2012/BGTVT.

- Bản đối chiếu các quy định kỹ thuật của bến xe khách theo phụ lục 2 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015.

- Văn bản đề nghị công bố lại bến xe khách theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 của QCVN 45:2012/BGTVT.

**1.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

- Bến xe khách phải được xây dựng theo Quy hoạch bến xe khách đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.

- Bến xe khách chỉ được đưa vào khai thác sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền công bố.

**1.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách.

- Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015.

- Quyết định số 71/QĐ-UBND-TL ngày 26/7/2018 về việc thành lập Trung tâm Kiểm soát thủ tục hành chính và Phục vụ hành chính công tỉnh Đồng Tháp, thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh.

**1.10. Lưu hồ sơ (ISO):**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thành phần hồ sơ lưu** | **Bộ phận lưu trữ** | **Thời gian lưu** |
| - Như mục 6.2; | Phòng, đơn vị tham mưu giải quyết thủ tục hành chính | 5 năm |

|  |  |
| --- | --- |
| …… (2) ……. **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ……../……. | *………, ngày     tháng      năm* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**CÔNG BỐ ĐƯA BẾN XE KHÁCH VÀO KHAI THÁC**

Kính gửi: ……………. (1) ……………………………

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2): …………………………………………

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): ………………………………………………

3. Trụ sở: …………………………………………………………………………

4. Số điện thoại (Fax): ……………………………………………………………

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số … do …cấp ngày … tháng …năm …

Đề nghị kiểm tra để đưa bến xe khách ……….. (3) …………… Cụ thể như sau:

- Tên: (3) ………………………………………………………………………

- Địa chỉ: (4) ……………………………………………………………………

- Tổng diện tích đất: (5).…………………………………………………………

Sau khi xem xét và đối chiếu với các quy định tại QCVN 45:2012/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách, chúng tôi đề nghị ....(1) ….. công bố Bến xe khách ….. (3) ….. đạt quy chuẩn Bến xe loại: ….. (6) ….. và được đưa vào khai thác ….. (2) .... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu... | **Đại diện đơn vị** (Ký tên, đóng dấu) |

**Hướng dẫn ghi:**

(1) Gửi Sở Giao thông vận tải địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách

(3) Ghi tên bến xe khách

(4) Ghi tên vị trí, lý trình, địa chỉ của bến xe khách

(5) Ghi diện tích đất hợp pháp được sử dụng để xây dựng bến xe khách

(6) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố

|  |  |
| --- | --- |
| …… (2) ……. **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ……../……. | *………, ngày     tháng     năm* |

**BẢN ĐỐI CHIẾU CÁC QUY Đ|NH KỸ THUẬT CỦA QUY CHUẨN VỚI CÁC  
CÔNG TRÌNH CỦA BẾN XE KHÁCH**

Kính gửi: ………………(1)…………………..

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: (2): …………………………………………

2. Trụ sở: …………………………………………………………………………

3. Số điện thoại (Fax): ……………………………………………………………

Kết quả đối chiếu các quy định kỹ thuật của quy chuẩn với các hạng mục công trình của Bến xe khách ….. (3) ….. như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tiêu chí phân loại | Đơn vị tính | Quy định kỹ thuật của Bến xe khách loại …(4)… | Theo thực tế |
| 1 | Tổng diện tích (tối thiểu) | m2 |  |  |
| 2 | Số vị trí đón khách (tối thiểu) | Vị trí |  |  |
| 3 | Số vị trí trả khách (tối thiểu) | Vị trí |  |  |
| 4 | Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách (tối thiểu) | m2 |  |  |
| 5 | Diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác | m2 |  |  |
| 6 | Diện tích phòng chờ cho hành khách (tối thiểu) m2 | m2 |  |  |
| 7 | Số chỗ ngồi tối thiểu khu vực phòng chờ cho hành khách | Chỗ |  |  |
| 8 | Hệ thống điều hòa, quạt điện khu vực phòng chờ cho hành khách (tối thiểu) |  |  |  |
| 9 | Diện tích khu vực làm việc |  |  |  |
| 10 | Diện tích văn phòng dành cho Công an, Y tế, Thanh tra giao thông |  |  |  |
| 11 | Diện tích khu vệ sinh |  |  |  |
| 12 | Diện tích dành cho cây xanh, thảm cỏ |  |  |  |
| 13 | Đường xe ra, vào bến |  |  |  |
| 14 | Đường dẫn từ phòng chờ cho hành khách đến các vị trí đón, trả khách. |  |  |  |
| 15 | Mặt sân bến |  |  |  |
| 16 | Hệ thống cung cấp thông tin |  |  |  |
| 17 | Hệ thống kiểm soát xe ra vào bến |  |  |  |

....(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu... | **Đại diện đơn vị** (Ký tên, đóng dấu) |

**Hướng dẫn ghi:**

(1) Gửi Sở Giao thông vận tải địa phương có bến xe khách.

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách

(3) Ghi tên bến xe

(4) Ghi loại bến xe đề nghị công bố

|  |  |
| --- | --- |
| …… (2) ……. **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ……../……. | *………, ngày     tháng     năm* |

**GIẤY ĐỀ NGHỊ   
CÔNG BỐ LẠI BẾN XE KHÁCH**

Kính gửi: …………… (1) ………………………..

1. Đơn vị khai thác bến xe khách: ………. (2): …………………………………

2. Tên giao dịch quốc tế (nếu có): ………………………………………………

3. Trụ sở: …………………………………………………………………………

4. Số điện thoại (Fax):    …………………………………………………………

5. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số ……… do ……………cấp ngày … tháng… năm …..

Đơn vị hiện đang quản lý, khai thác ...(3)…… Theo Quyết định công bố đưa Bến xe khách vào khai thác số.... ngày.... tháng...năm...của ....(1)….. Thời gian được phép khai thác đến ngày... tháng.... năm …..

Sau khi xem xét các quy định tại QCVN 45:2012/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Bến xe khách, chúng tôi đề nghị …. (1) ….. tiếp tục công bố đưa Bến xe khách …. (3).... đạt loại: ………(4): …………. vào khai thác..(2).... cam kết những nội dung trên là đúng thực tế.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - Lưu... | **Đại diện đơn vị** (Ký tên, đóng dấu) |

**Hướng dẫn ghi:**

(1) Gửi Sở Giao thông vận tải địa phương có bến xe khách

(2) Ghi tên đơn vị khai thác bến xe khách

(3) Ghi tên bến xe khách

(4) Ghi loại bến xe khách đề nghị công bố